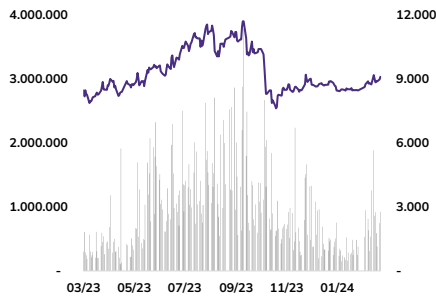


Nguyễn Phương Thảo

Email: thao.nphuong@abs.vn**THÔNG TIN CƠ BẢN**

Ngành	: Thủy sản
Ngày báo cáo	: 06/03/2024
Giá hiện tại (VND/CP)	: 9.100
Giá mục tiêu (VND/CP)	: n/a
Tỷ lệ tăng (%)	: n/a
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 921
SLCPLH (CP)	: 101.898.990

DIỄN BIẾN GIÁ**CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**

Chỉ tiêu	4Q22	4Q23
Tăng trưởng DTT (%)	-5,1%	5,8%
Tăng trưởng LNST (%)	-65%	95%
Biên LNG (%)	9,8%	12,6%
Biên LNST (%)	0,9%	1,7%
ROA (%)	2,7%	1,6%
ROE (%)	6,4%	4,3%
Nợ vay/VCSH (lần)	0,8	1,1
EPS (VND/CP)	708	502
BVPS (VND/CP)	11.428	11.818

Kết quả kinh doanh Q4/2023 có sự cải thiện

- **Trong Q4/2023, CMX ghi nhận doanh thu và LNST tăng trưởng.** Cụ thể, doanh thu thuần và LNST của CMX lần lượt đạt 761 tỷ đồng (+5,8% svck) và 13 tỷ đồng (+95% svck). Trong kì, CMX ghi nhận giá vốn tăng nhẹ, đạt 665 tỷ (+2,5% svck). Theo đó, biên lợi nhuận gộp của CMX trong Q4/2023 được cải thiện so với cùng kỳ, từ mức 9,7% lên mức 12,6%. Trong Q4, CMX ghi nhận các chi phí đều giảm mạnh svck: Chi phí tài chính đạt 39 tỷ đồng (-9,3% svck) và Chi phí bán hàng đạt 18 tỷ đồng (-36% svck).
- **Lũy kế cả năm 2023, doanh thu thuần và LNST của CMX đạt 2.043 tỷ đồng (-29,5% svck) và 51 tỷ đồng (-22,7% svck).** Doanh thu và LNST đều giảm mạnh so với cùng kỳ do kinh tế suy thoái, sức tiêu dùng của người dân trong năm 2023 suy giảm khiến xuất khẩu thủy sản gặp khó khăn. Trong năm 2023, biên lợi nhuận gộp của CMX được cải thiện từ mức 12,4% lên mức 15,6% nhờ giá vốn giảm mạnh, đạt 1.724 tỷ đồng (-32,2% svck). Với kết quả này, CMX đã hoàn thành 67% kế hoạch về doanh thu và hoàn thành 50% kế hoạch về LNST mà doanh nghiệp đã đặt ra trong năm 2023.
- **Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tài sản.** Tại thời điểm 31/12/2023, hàng tồn kho của CMX đạt 1.354 tỷ đồng (+39,7% so với đầu năm), chiếm 40,8% tổng tài sản, trong đó chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang và doanh nghiệp đã trích lập dự phòng 42 tỷ cho khoản mục này.
- **Nợ vay có xu hướng tăng.** Tại 31/12/2023, tổng nợ vay ngắn và dài hạn của CMX đạt 1.555 tỷ đồng (+43% so với đầu năm) và chủ yếu là nợ ngắn hạn. Theo đó, tỷ lệ D/E của CMX cũng tăng mạnh từ mức 0,78x lên mức 1,06x, điều này có thể khiến doanh nghiệp phải chịu áp lực chi trả lãi vay lớn hơn trong thời gian tới.
- **Chúng tôi cho rằng triển vọng kinh doanh năm 2024 của CMX sẽ lạc quan hơn** nhờ nhu cầu tiêu dùng toàn cầu hồi phục dần khi lạm phát hạ nhiệt. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn lưu ý về tốc độ hồi phục có thể vẫn ở mức chậm trong giai đoạn đầu năm.
- **Tăng trưởng sản lượng tôm chậm lại giúp áp lực dư cung được giảm bớt.** Trong năm 2024, sản lượng tôm tại Ấn Độ dự kiến tăng 2% và sản lượng tôm tại Ecuador dự kiến tăng 6,5% so với năm 2023. Mặc dù nguồn cung vẫn ở mức cao nhưng chúng tôi nhận thấy, tốc độ tăng trưởng sản lượng đã chậm lại so với giai đoạn 2018 – 2022. Thêm vào đó, giá tôm xuất khẩu có khả năng đã chạm đáy trong năm 2023. Do đó, chúng tôi dự báo giá tôm xuất khẩu sẽ có những diễn biến tích cực hơn trong năm 2024.
- **Rủi ro chi phí vận chuyển tăng cao ảnh hưởng đến xuất khẩu trong những tháng tiếp theo.** Căng thẳng trên Biển Đỏ hiện nay đang gây ra khó khăn trong quá trình vận chuyển hàng hóa xuất khẩu nói chung và hàng thủy sản nói riêng vì cước vận chuyển tăng cao. Tuy xuất khẩu thủy sản đã ghi nhận tăng trưởng

tích cực trong 2 tháng đầu năm 2024 nhờ mức nền thấp của năm 2023 và sự hồi phục mạnh mẽ từ thị trường Trung Quốc, nhưng chúng tôi cho rằng trong các tháng tiếp theo, xuất khẩu thủy sản sẽ gặp khó khăn và có khả năng không đạt được mức tăng tốt do ảnh hưởng bởi chi phí vận chuyển tăng cao sang các thị trường như Mỹ, EU.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2023 VÀ NĂM 2023

Chỉ tiêu	4Q2022	4Q2023	%YoY	2022	2023	%YoY
Doanh thu thuần	719	761	6%	2.900	2.043	-30%
Lợi nhuận gộp	70	96	37%	359	319	-11%
Biên LN gộp	9,7%	12,6%		12,4%	15,6%	
Chi phí BH & QLDN	-47	-40	-15%	-182	-139	-24%
Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT	6,5%	5,3%		6,3%	6,8%	
Doanh thu tài chính	31	11	-65%	59	57	-3%
Chi phí tài chính	-43	-39	-9%	-123	-138	12%
Chi phí lãi vay	-20	-23	15%	-61	-75	23%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	12	28	133%	113	99	-12%
Lợi nhuận trước thuế	11	21	91%	106	88	-17%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	6	13	117%	66	51	-23%
Biên LN ròng	0,8%	1,7%		2,3%	2,5%	

Nguồn: CMX, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Trần Xuân Bách - Chuyên viên

Email: bach.tranxuan@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đỗ Thành Trung – Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hóa chất, Hàng tiêu dùng

Trịnh Thu Trang - Chuyên viên

Email: trang.trinhthu@abs.vn

Hàng công nghiệp, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminhh@abs.vn